TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **211**/2026/QĐST-HNGĐ	*Huế, ngày 15 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1994; Căn cước công dân số: 046194006017, cấp ngày 22/9/2023; nơi cư trú: Thôn P, xã C - L, thành phố H.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991; Căn cước công dân số: 046091006090, cấp ngày 30/10/2023; nơi cư trú: Thôn P, xã C - L, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có hai người con chung là Nguyễn Văn H1, sinh ngày 19/5/2014 và Nguyễn Phan Bình N1, sinh ngày 04/5/2017; giao người con chung Nguyễn Văn H1 cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi; giao người con chung Nguyễn Phan Bình N1 cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn N không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phan Thị H thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000897 ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H. Chị Phan Thị H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 – Huế;
- Phòng Thi hành án Ds khu vực 4- Huế;
- UBND phường Thuận An, thành phố Huế (ĐKKH số 02 ngày 03/01/2013 tại UBND thị trấn Thuận An, huyện Phú Vang (cũ));
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đinh Xuân Cầm